

Thanh Hóa, ngày 04 tháng 10 năm 2025

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN TỈNH THANH HÓA

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua:

Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, Sông Bưởi): Mức nước trên các sông biến đổi chậm theo xu thế xuống thấp dần.

Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều): Hạ lưu sông Mã mức nước xuống thấp dần, hạ lưu sông Chu mức nước biến đổi chậm.

Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều): Mức nước xuống thấp dần.

Lưu vực sông Yên: Mức nước biến đổi chậm.

2. Dự báo, cảnh báo:

Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, sông Bưởi): Mức nước trên các sông biến đổi chậm theo xu thế xuống thấp dần.

Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều): Mức nước dao động theo vận hành từ các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.

Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều): Mức nước dao động theo thủy triều. Mức nước lớn nhất xuất hiện vào sáng nay, mức nước nhỏ nhất xuất hiện vào sáng mai.

Lưu vực sông Yên: Mức nước dao động ở mức BĐ1 do xả lũ của hồ. Mức nước lớn nhất xuất hiện vào sáng nay, mức nước nhỏ nhất xuất hiện vào sáng mai.

- Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trong 24 giờ tới: Đề phòng mưa lớn cục bộ có thể gây lũ quét trên các sông suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc và ngập úng khu vực trũng thấp, các khu đô thị.

- Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Lũ quét, sạt lở, sụt lún đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng, tài sản của người dân; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế, gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội, gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo 11h25 ngày 05/10/2025

Tin phát lúc: 11h25 ngày 04/10/2025

Dự báo viên



Nguyễn Danh Lam

Phụ lục

Phụ lục 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông không ảnh hưởng triều
Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo	Dự báo			
		7h/04/10	13h/04/10	19h/04/10	1h/05/10	7h/05/10
Mã	Mường Lát	16699	16692	16685	16678	16670
Mã	Hồi Xuân	5626	5618	5610	5602	5595
Mã	Cầm Thủy	1428	1435	1425	1415	1400
Mã	Lý Nhân	619	608	597	586	575
Buổi	Thạch Quảng	1294	1255	1220	1185	1150
Buổi	Kim Tân	1099	1065	1030	990	960
Âm	Lang Chánh	4777	4775	4770	4760	4750
Chu	Cửa Đạt	2917	2910	2905	2900	2890
Chu	Bái Thượng	1446	1440	1430	1415	1400
Chu	Xuân Khánh	560	580	565	550	535

Bảng 2: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo		Dự báo	
		Hmax (t-24h)	Hmin (t-24h)	Hmax (t+24h)	Hmin (t+24h)
Mã	Giàng (**)	395	254	255	170
Mã	Quảng Châu	152	9	140	-10
Lên	Lên	360	293	290	220
Lên	Cụ Thôn	303	239	235	170
Yên	Chuối	244	223	222	200
Yên	Ngọc Trà	137	47	125	30

Ghi chú: Trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm:

